| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRỰC NINH**<br>**TỈNH NAM ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **27**/2022/HS-ST
Ngày 25 - 04 - 2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thái Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chuyết

Bà Đoàn Thị Dịu

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thanh Hiếu - Thư ký TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 04 năm 2022, tại Trụ sở TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 03 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 04 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Văn T - Sinh năm 1970 tại Nam Định, Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: TDP T, TT C, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 2/10, con ông Dương Văn A (Đã chết); con bà Nguyễn Thị N (Đã chết); Vợ là Hồ Thị C; Có 4 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, Tiền sự: Chưa có;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2021 đến ngày 28/12/2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên toà.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nhận biết được nhu cầu của người chơi số lô, số đề ăn tiền trái quy định pháp luật, Dương Văn T đứng ra nhận ghi số lô, số đề cho người khác để hưởng lợi bất chính. Hình thức chơi lô, đề là dựa vào kết quả xổ số miền bắc hàng ngày.

Chiều ngày 22/12/2021, Dương Văn T chuẩn bị bút bi, giấy than, một quyển T kê bằng giấy (gọi là cáp lô đề) ra gian nhà phía sau nhà ở của mình để nhận ghi số lô, số đề.

Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, Đỗ Đức D, SN 1955 ở xóm 3 thôn Đ, xã T, huyện Trực Ninh đến và nói với T: "Ông ghi cho tôi đít bốn mỗi con mười nghìn đồng", hiểu ý D ghi số đề các số 04, 14, 24, 34, 44, 54, 64, 74, 84, 94 mỗi số 10.000 đồng, tổng là 100.000đ. T đồng ý lấy cáp ra ghi nội dung: "Đít 4 x 10" đồng thời kê bên dưới tờ giấy than để sao chép sang cáp thứ 2. T đưa tờ cáp in bằng mực than cho D, D lấy số tiền 100.000đ trả tiền cho T và ngồi lại chơi ở nhà T.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, Phạm Văn Đ, SN 1984 ở xóm 11, xã T, huyện Trực Ninh đi vào nhà T nói: "Ông ơi ghi cho cháu con lô, con đề", T có hỏi: "Ghi con gì", Đ nói: "Ghi cho cháu con lô sáu ba (63) một trăm điểm, con lô mười hai (12) hai mươi điểm, con đề hai mốt (21) bốn mươi nghìn", T lấy cáp ra ghi các số trên vào cáp đồng thời kê bên dưới tờ giấy than để sao chép sang cáp thứ 2. T tính tổng tiền lô, đề Đ ghi là 2.800.000 đồng. T cầm tiền rồi đưa cho Đ tờ cáp in bằng mực than có chữ ký của T bên dưới. Khi Đ vừa đưa số tiền 2.800.000đ trả cho T thì có một người đàn ông (T không biết tên tuổi, địa chỉ, ghi lô, đề mấy hôm trước trúng thưởng) đi vào nhà T, T đã sử dụng số tiền vừa ghi số lô, số đề cho D, Đ để trả thưởng cho người đàn ông trên số tiền: 2.900.000đ.

Đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, Hoàng Văn Th, SN 1985 ở xóm 19, xã T, huyện Trực Ninh đi vào nhà T nói: "Ghi cho cháu con lô, con đề", T chưa kịp hỏi thì Th nói luôn: "Lô ba hai (32), năm tư (54) mỗi con năm mươi điểm; đề ba hai (32), năm tư (54) mỗi con hai trăm nghìn. T đồng ý và tiếp tục lấy cáp ra ghi cho Th các con số trên với hình thức tương tự. Sau đó, T tính thành tiền hết 2.700.000đ. T cầm tiền rồi đưa cho Th tờ cáp được in bằng giấy than có chữ ký của T bên dưới.

Khi Đ đi ra đến cổng thì bị Công an huyện Trực Ninh phát hiện kiểm tra, Đ tự khai nhận vừa mua số lô, số đề trái quy định Nhà nước của T. Tổ công tác đã đưa Đ quay trở lại nhà T thì bắt quả tang T đang ghi số lô, số đề cho Th.

* **Vật chứng thu giữ**:

+ Thu trên người Đỗ Đức D 01 (một) tờ cáp lô đề in bằng giấy than, T vừa ghi cho D.

+ Thu trên người Phạm Văn Đ 01 (một) tờ cáp lô đề in bằng giấy than, T vừa ghi cho Đ.

+ Thu trên người Hoàng Văn Th 01 (một) tờ cáp lô đề in bằng giấy than, T vừa ghi cho Th.

+ Thu trên người Dương Văn T số tiền 2.780.000 đồng trong đó có 2.700.000 đồng đang cầm trên tay phải và 80.000 đồng tại túi quần phải.

+ Thu tại mặt bàn kính T ngồi 01 chiếc bút mực màu đen, 01 tờ giấy than, 01 quyển cáp ghi số lô đề gồm 27 trang (trong đó có 3 trang đầu có ghi số lô, số đề và có chữ ký của T).

- Quá trình điều tra Dương Văn T tự nguyện giao nộp số tiền 2.900.000đ , T khai là tiền ghi lô đề cho Đỗ Đức D và Phạm Văn Đ nhưng trước khi bị bắt giữ T đã trả cho khách đến lĩnh thưởng.

*** Về xử lý vật chứng:**

- 03 (ba) tờ cáp lô đề in bằng giấy than, T ghi cho D, Đ, Th. chuyển theo hồ sơ vụ án.

- 01 (một) quyển cáp ghi số lô đề gồm 27 trang, trong đó có 3 trang đầu có ghi số lô, số đề và có chữ ký của T; 01 (một) chiếc bút mực màu đen; 01 (một) tờ giấy than.

- Số tiền 5.680.000đ đã thu giữ của T, trong đó có 5.600.000đ là tiền ghi số lô đề của D, Đ, Th trả cho T và 80.000đ là tiền của T không sử dụng đánh bạc.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 15 tháng 03 năm 2022 của VKSND huyện Trực Ninh truy tố bị cáo Dương Văn T về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Đại diện VKSND huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i , s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS, xử phạt Dương Văn T từ 09 - 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 - 24 tháng;

* Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi mực đen đã cũ đã qua sử dụng; 01 tờ giấy than; 01 quyển cáp ghi lô, số đề gồm 27 trang.Tịch thu sung ngân sách nhà Nước số tiền 5.600.000đ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được cải tạo thành công dân có ích cho xã hội

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trực Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại CQĐT cũng như tại phiên tòa, bị cáo cũng đã thừa nhận: Khi bị bắt, Cơ quan Công an đã thu trên người bị cáo số tiền 2.780.000đ trong đó 2.700.000đ là tiền Hoàng Văn Th ghi số lô đề trả cho bị cáo. Sau đó, bị cáo tự nguyện giao nộp 2.900.000đ là tiền ghi số lô đề của Đỗ Đức D và Phạm Văn Đ nhưng trước khi bị bắt bị cáo đã trả cho khách lĩnh thưởng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại tới trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được hành vi ghi số lô đề trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng vì vụ lợi mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại CQCSĐT và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản ghi lời khai người làm chứng; Biên bản thu giữ vật chứng.Từ những chứng cứ nêu trên, HĐXX nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi ghi số lô, số đề ăn tiền trái quy định pháp luật với tổng số tiền 5.600.000đ *(Năm triệu sáu trăm nghìn đồng)* của Dương Văn T ngày 22/12/2021 đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" - Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 BLHS.

Đánh bạc là một trong các tệ nạn xã hội, không chỉ làm tổn hại đến tài sản của cá nhân, gia đình các bị cáo mà còn là nguyên nhân phát sinh của nhiều loại tội phạm khác nên cần phải xử lý các bị cáo nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Việc VKSND huyện Trực Ninh đã truy tố bị cáo Dương Văn T về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 điều 321 BLHS tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 15 tháng 03 năm 2022 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc tới các tình tiết: Bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm i; s khoản 1 Điều 51 BLHS để vừa thể hiện tính nhân đạo, công bằng của pháp luật, vừa đảm bảo tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy: Bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần tuyên một mức hình phạt để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú như đề nghị của Đại diện VKS là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung đối với bị cáo: HĐXX xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Vật chứng:

Đối với số tiền 80.000 đồng T không sử dụng vào mục đích đánh bạc CQĐT trả lại cho Dương Văn T.

Xét thấy việc xử lý vật chứng của CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh là đúng với quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

Đối với Đỗ Đức D, Phạm Văn Đ, Hoàng Văn Th đều chưa bị xử lý hành chính hoặc kết án về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Ngày 22/12/2021 mua số lô đề của Dương Văn T với số tiền lần lượt là: 100.000 đồng, 2.800.000 đồng, 2.700.000 đồng nên không phạm tội. Hành vi của D, Đ, Th là vi phạm hành chính theo quy định tại Khoản 1, Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Cơ quan CSĐT thông báo đề nghị Công an thị trấn Cổ Lễ xử phạt hành chính theo quy định.

Đối với người đàn ông đã đến lấy thưởng 2.900.000 đồng, bị cáo khai không biết tên tuổi địa chỉ đã đến ghi lô, đề từ mấy ngày trước. Khi trả thưởng, bị đã hủy cáp lô, đề ghi cho người đó, cơ quan CSĐT không xác định được là ai nên không đủ cơ sở để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội "Đánh bạc". Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS:

Xử phạt Dương Văn T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 25/4/2022. Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 22/12/2021 đến ngày 28/12/2021).

Giao bị cáo Dương Văn T cho UBND thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo chuyển nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên :

- Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi mực đen đã cũ đã qua sử dụng; 01 tờ giấy than; 01 quyển cáp ghi lô, số đề gồm 27 trang.

- Tịch thu sung ngân sách nhà Nước số tiền 5.600.000đ *(năm triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng giữa CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định ngày 17 tháng 03 năm 2022. Số tiền 5.600.000đ đã được CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định gửi tại tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định ngày 17 tháng 03 năm 2022).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Dương Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND TT C, huyện T, tỉnh Nam Định;
- Các bị cáo
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Chu Thái Hà**